

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

Số: 2488/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 13 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; bị bãi bỏ lĩnh vực Đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông Vận tải Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1235/QĐ-BGTVT ngày 28/4/2017 của Bộ Giao thông Vận tải công bố sửa đổi, bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 1574/QĐ-BGTVT ngày 30/5/2017 của Bộ Giao thông Vận tải công bố sửa đổi, thay thế thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông Vận tải tại Tờ trình số 2143/TTr-SGTVT ngày 03/7/2017 và Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 763/STP-KSTTHC ngày 12/6/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 07 thủ tục hành chính mới ban hành; 07 thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Giao thông Vận tải, Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2, QĐ;
- Cục Kiểm soát TTHC, Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (B/c);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *clan*



Lê Thị Thìn

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH THANH HÓA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2488/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông Vận tải

STT	Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực: Đường bộ
1.	Cấp mới giấy phép lái xe
2.	Cấp lại giấy phép lái xe
3.	Đổi giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp
4.	Đổi giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp
5.	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp
6.	Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài
7.	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông Vận tải

Stt	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ TTHC
I	Lĩnh vực: Đường bộ		
1.	T-THA-287649-TT	Cấp Giấy phép xe tập lái	Lý do công bố bãi bỏ trên CSDLQG về TTHC: Theo quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT
2.	T-THA-287652-TT	Cấp lại Giấy phép xe tập lái	
3.	T-THA-287656-TT	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	

4.	T-THA-287660-TT	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ
5.	T-THA-287661-TT	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp	
6.	T-THA-287662-TT	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp	
7.	T-THA-287663-TT	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	

**PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH THANH HÓA**
(Có nội dung cụ thể của 07 thủ tục hành chính đính kèm)

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỈNH THANH HÓA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2488/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2017
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)*

Tên thủ tục hành chính: Cấp mới Giấy phép lái xe

Lĩnh vực: Đường bộ.

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ: Cá nhân học lái xe lần đầu, học lái xe nâng hạng nộp hồ sơ dự học, sát hạch để cấp Giấy phép lái xe tại cơ sở được phép đào tạo lái xe.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

a) **Địa điểm:** Tại các Cơ sở đào tạo lái xe sau:

1. Trường Trung cấp nghề Giao thông Vận tải Thanh Hóa: Đào tạo lái xe các hạng A1, A2, B1, B2, C, D, E (địa chỉ: Số 02 Dốc Ga, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa);

2. Trường Trung cấp nghề Hưng Đông: Đào tạo lái xe các hạng A1, B1, B2, C (địa chỉ: xã Thiệu Đông, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa);

3. Trường Cao đẳng nghề Kinh tế - Công nghệ Vicet: Đào tạo lái xe các hạng A1, B1, B2, C (địa chỉ: phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa);

4. Trung tâm Dạy nghề, Đào tạo sát hạch lái xe - Học viện Cảnh sát Nhân dân: Đào tạo lái xe các hạng B1, B2, C (địa chỉ: xã Hoàng Long, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa);

5. Trung tâm Đào tạo lái xe Mô tô và Bỏ túi nghề - Công ty cổ phần vận tải ô tô số 4: Đào tạo lái xe các hạng A1, B1, B2, C (địa chỉ: Khu phố 6, phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa);

6. Cơ sở 2 - Trường Cao đẳng nghề LiLaMa-1: Đào tạo lái xe các hạng B1, B2, C (địa chỉ: Khu phố 7, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa);

7. Trung tâm Đào tạo lái xe cơ giới đường bộ - Công ty Cổ phần Thanh Tân: Đào tạo lái xe các hạng A1 (địa chỉ: xã Định Bình, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa).

b) **Thời gian:** Trong giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (trừ chủ nhật, ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ theo quy định).

c) **Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ:**

- Đối với tổ chức, cá nhân: Không.

- Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Không.

Bước 3. Xử lý hồ sơ:

- Cơ sở đào tạo tổ chức đào tạo theo chương trình quy định; nộp hồ sơ và báo cáo danh sách đề nghị sát hạch với Sở Giao thông Vận tải.
- Sở Giao thông Vận tải tiếp nhận hồ sơ, báo cáo sát hạch, tổ chức sát hạch lái xe và cấp Giấy phép lái xe cho người trúng tuyển kỳ sát hạch.
- Người học lái xe khi đến nộp hồ sơ được cơ sở đào tạo chụp ảnh trực tiếp lưu giữ trong cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe.

Bước 4. Trả kết quả:

a) **Địa điểm:** Tại các Cơ sở đào tạo lái xe sau:

1. Trường Trung cấp nghề Giao thông Vận tải Thanh Hóa: Đào tạo lái xe các hạng A1, A2, B1, B2, C, D, E (địa chỉ: Số 02 Dốc Ga, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa);
2. Trường Trung cấp nghề Hưng Đô: Đào tạo lái xe các hạng A1, B1, B2, C (địa chỉ: xã Thiệu Đô, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa);
3. Trường Cao đẳng nghề Kinh tế - Công nghệ Vicet: Đào tạo lái xe các hạng A1, B1, B2, C (địa chỉ: phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa);
4. Trung tâm Dạy nghề, Đào tạo sát hạch lái xe - Học viện Cảnh sát Nhân dân: Đào tạo lái xe các hạng B1, B2, C (địa chỉ: xã Hoàng Long, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa);
5. Trung tâm Đào tạo lái xe Mô tô và Bỏ túi nghề - Công ty cổ phần vận tải ô tô số 4: Đào tạo lái xe các hạng A1, B1, B2, C (địa chỉ: Khu phố 6, phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa);
6. Cơ sở 2 - Trường Cao đẳng nghề LiLaMa-1: Đào tạo lái xe các hạng B1, B2, C (địa chỉ: Khu phố 7, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa);
7. Trung tâm Đào tạo lái xe cơ giới đường bộ - Công ty Cổ phần Thanh Tân: Đào tạo lái xe các hạng A1 (địa chỉ: xã Định Bình, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa).

b) **Thời gian:** Trong giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (trừ, chủ nhật ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ theo quy định).

c) **Những điểm cần lưu ý khi trả kết quả:**

- Đối với tổ chức, cá nhân: Đối với trường hợp nâng hạng phải xuất trình bản chính giấy phép lái xe khi đến nhận giấy phép lái xe.
- Đối với cơ quan trả kết quả: Không.

2. **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ sở đào tạo lái xe.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) **Thành phần hồ sơ:**

* **Đối với người dự sát hạch lái xe lần đầu:**

- Hồ sơ do người học lái xe nộp:

- + Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe theo mẫu;
 - + Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy CMND hoặc thẻ căn cước công dân đối với người Việt Nam; hộ chiếu còn thời hạn đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài;
 - + Bản sao hộ chiếu còn thời hạn trên 06 tháng và thẻ tạm trú hoặc thẻ thường trú hoặc chứng minh thư ngoại giao hoặc chứng minh thư công vụ đối với người nước ngoài;
 - + Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định.
 - Hồ sơ do cơ sở đào tạo lái xe nộp:
 - + Hồ sơ của người học lái xe;
 - + Chứng chỉ sơ cấp hoặc chứng chỉ đào tạo đối với người dự sát hạch lái xe hạng A4, B1, B2 và C;
 - + Danh sách đề nghị sát hạch của cơ sở đào tạo lái xe có tên của người dự sát hạch.
 - * Đối với người dự sát hạch nâng hạng Giấy phép lái xe lên hạng B1, B2, C, D, E và các hạng F:**
 - Hồ sơ do người học nâng hạng Giấy phép lái xe nộp:
 - + Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe theo mẫu;
 - + Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân đối với người Việt Nam; hộ chiếu còn thời hạn đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài;
 - + Bản sao hộ chiếu còn thời hạn trên 06 tháng và thẻ tạm trú hoặc thẻ thường trú hoặc chứng minh thư ngoại giao hoặc chứng minh thư công vụ đối với người nước ngoài;
 - + Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định.
 - + Bản khai thời gian hành nghề và số km lái xe an toàn theo mẫu và phải chịu trách nhiệm về nội dung khai trước pháp luật;
 - + Bản sao bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc bằng cấp tương đương trở lên đối với trường hợp nâng hạng giấy phép lái xe lên các hạng D, E (xuất trình bản chính khi kiểm tra hồ sơ dự sát hạch);
 - + Bản sao giấy phép lái xe (xuất trình bản chính khi dự sát hạch).
 - Hồ sơ do cơ sở đào tạo lái xe nộp:
 - + Hồ sơ của người học nâng hạng Giấy phép lái xe;
 - + Chứng chỉ đào tạo nâng hạng;
 - + Danh sách đề nghị sát hạch của cơ sở đào tạo lái xe có tên của người dự sát hạch nâng hạng.
- (Người học lái xe khi đến nộp hồ sơ được cơ sở đào tạo chụp ảnh trực tiếp lưu

giữ trong cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết: Chậm nhất không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa;

d) Cơ quan phối hợp: Cơ sở đào tạo lái xe trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Giấy phép lái xe.

- Thời hạn của Giấy phép lái xe:

+ Giấy phép lái xe hạng A1, A2, A3 không có thời hạn.

+ Giấy phép lái xe hạng B1 cấp cho người lái xe có thời hạn đến đủ 55 tuổi đối với nữ và đến đủ 60 tuổi đối với nam; trong trường hợp người lái xe trên 45 tuổi đối với nữ và trên 50 tuổi đối với nam thì giấy phép lái xe được cấp có thời hạn 10 năm, kể từ ngày cấp.

+ Giấy phép lái xe hạng A4, B2 có thời hạn 10 năm, kể từ ngày cấp.

+ Giấy phép lái xe hạng C, D, E, FB2, FC, FD, FE có thời hạn 05 năm, kể từ ngày cấp.

8. Phí, lệ phí:

- Lệ phí: 135.000 đ/lần.

- Phí sát hạch lái xe:

+ Đối với thi sát hạch lái xe mô tô (hạng xe A1, A2, A3, A4): sát hạch lý thuyết: 40.000đ/lần; sát hạch thực hành: 50.000đ/lần.

+ Đối với thi sát hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): sát hạch lý thuyết: 90.000đ/lần; sát hạch trong hình: 300.000 đ/lần; sát hạch trên đường giao thông công cộng: 60.000 đ/lần.

(Biểu mức phí thu phí sát hạch, lệ phí cấp giấy phép lái xe, lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng ban hành kèm theo Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính).

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp Giấy phép lái xe (Phụ lục 7 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải);

- Bản khai thời gian và số km lái xe an toàn (Phụ lục 8 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Là công dân Việt Nam, người nước ngoài được phép cư trú hoặc đang làm việc, học tập tại Việt Nam.

- Đủ tuổi (tính đến ngày dự sát hạch lái xe), sức khỏe, trình độ văn hóa theo quy định; đối với người học để nâng hạng giấy phép lái xe, có thể học trước nhưng chỉ được dự sát hạch khi đủ tuổi theo quy định.

- Người học để nâng hạng giấy phép lái xe phải có đủ thời gian lái xe hoặc hành nghề và số km lái xe an toàn như sau:

+ Hạng B1 số tự động lên B1: thời gian lái xe từ 01 năm trở lên và 12.000 km lái xe an toàn trở lên;

+ Hạng B1 lên B2: thời gian lái xe từ 01 năm trở lên và 12.000 km lái xe an toàn trở lên;

+ Hạng B2 lên C, C lên D, D lên E; các hạng B2, C, D, E lên hạng F tương ứng; các hạng D, E lên FC: thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên và 50.000 km lái xe an toàn trở lên;

+ Hạng B2 lên D, C lên E: thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên và 100.000 km lái xe an toàn trở lên.

- Người học để nâng hạng giấy phép lái xe lên các hạng D, E phải có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc tương đương trở lên.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Có.

MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Có.

PHỤ LỤC 7
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỌC, SÁT HẠCH ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT
ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỌC, SÁT HẠCH
ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

Ảnh màu
3 cm x 4 cm
chụp không
quá 06 tháng

Kính gửi:.....

Tôi là:.....Quốc tịch.....

Sinh ngày: /..... / Nam, Nữ:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Nơi cư trú:.....

Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu):.....Cấp ngày: /..... /, Nơi cấp:

Đã có giấy phép lái xe số:.....hạng.....

do:..... cấp ngày: /..... /

Đề nghị cho tôi được học, dự sát hạch để cấp giấy phép lái xe hạng:

Đăng ký tích hợp giấy phép lái xe

Xin gửi kèm theo:

- 01 giấy chứng nhận đủ sức khỏe;
- 02 ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm, chụp không quá 06 tháng;
- Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (đối với người Việt Nam) hoặc hộ chiếu (đối với người nước ngoài);
- Các tài liệu khác có liên quan gồm:

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

....., ngày tháng năm 20

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ, tên)

PHỤ LỤC 8
MẪU BẢN KHAI THỜI GIAN HÀNH NGHỀ VÀ SỐ KM LÁI XE AN TOÀN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT
ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI
THỜI GIAN HÀNH NGHỀ VÀ SỐ KM LÁI XE AN TOÀN

Tôi là:

Sinh ngày: /..... / Nam, Nữ:

Nơi cư trú:

.....
Có giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân số:

Cấp ngày: /..... /, nơi cấp:

Hiện tại tôi có giấy phép lái xe số:, hạng

do: cấp ngày: /..... /

Từ ngày được cấp giấy phép lái xe đến nay, tôi đã có năm lái xe và cókm lái xe an toàn.

Đề nghị cho tôi được dự sát hạch nâng hạng lấy giấy phép lái xe hạng

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung khai trên.

....., ngày tháng năm 20

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ, tên)

PHỤ LỤC 17
MẪU GIẤY PHÉP LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT
ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

1. Mặt trước:

<p>BỘ GTVT MOT</p> <p>Ảnh chân dung 25mm x 30mm (in màu trực tiếp)</p>	<p style="text-align: center;">CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</p> <p style="text-align: center;">GIẤY PHÉP LÁI XE/ DRIVER'S LICENSE</p> <p style="text-align: center;">Số/No</p> <p>Họ tên/Full Name Ngày sinh/Born on Quốc tịch/Nationality Nơi cư trú/Address</p> <p style="text-align: center;">ngày/tháng/năm</p>
--	--

2. Mặt sau:

<p>Hạng/Class Có giá trị đến/Expires</p> <p style="text-align: center;">CÁC LOẠI XE CƠ GIỚI ĐƯỢC ĐIỀU KHIỂN CLASSIFICATION OF MOTOR VEHICLES</p>	<p>Chữ ký/Signature, sealed Ngày tháng năm/Date Bộ GTVT</p>
--	---



AA00000000

In từng hạng giấy phép lái xe cơ giới đường bộ mà người lái xe được phép điều khiển (hiển thị bằng tiếng Việt và tiếng Anh); đối với hạng giấy phép lái xe số tự động thì bổ sung là hạng B1- chỉ được phép điều khiển xe số tự động; đối với hạng giấy phép lái xe B1 cấp cho người khuyết tật ghi rõ “để điều khiển ô tô chuyên dùng cho người khuyết tật”.

3. Quy cách:

- Kích thước: 85,6 x 53,98 x 0,76 mm (theo Tiêu chuẩn ICAO loại ID-1);
- Tiêu đề "GIẤY PHÉP LÁI XE/ DRIVER'S LICENSE", "CÁC LOẠI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ ĐƯỢC ĐIỀU KHIỂN", chữ "Số/No." và " Ngày trúng tuyển" có màu đỏ, các chữ khác in màu đen;
- Ảnh của người lái xe được in trực tiếp trên giấy phép lái xe;
- Có lớp màng phủ bảo an trên hai mặt của giấy phép lái xe;
- Phôi được làm bằng vật liệu PET, hoặc vật liệu có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương, có hoa văn màu vàng rom và các ký hiệu bảo mật.

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỈNH THANH HÓA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2488/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2017
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)

Tên thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy phép lái xe

Lĩnh vực: Đường bộ.

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ:

- Người lái xe nộp hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép lái xe đến Sở Giao thông Vận tải.
- Cấp lại Giấy phép lái xe áp dụng trong các trường hợp sau:
 - + Giấy phép lái xe quá thời hạn sử dụng;
 - + Giấy phép lái xe bị mất.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

- a) Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa (Số 13 Hạc Thành, Phường Điện Biên, TP.Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá).
- b) Thời gian: Trong giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (trừ chủ nhật, ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ theo quy định).
- c) Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ:
 - Đối với tổ chức, cá nhân: Không.
 - Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Không.

Bước 3. Xử lý hồ sơ:

Sở Giao thông Vận tải tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; xác minh Giấy phép lái xe (nếu Giấy phép lái xe không do cơ quan đó cấp); xét cấp lại Giấy phép lái xe hoặc yêu cầu sát hạch lại theo quy định để cấp lại Giấy phép lái xe.

(Người đến thực hiện thủ tục cấp lại giấy phép lái xe được chụp ảnh trực tiếp và xuất trình các bản chính để đối chiếu, trừ các bản chính đã gửi).

Bước 4. Trả kết quả:

- a) Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa (Số 13 Hạc Thành, Phường Điện Biên, TP.Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá).
- b) Thời gian: Trong giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (trừ chủ nhật, ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ theo quy định).
- c) Những điểm cần lưu ý khi trả kết quả:
 - Đối với tổ chức, cá nhân: Đối với trường hợp Cấp lại do quá thời hạn sử dụng

phải xuất trình bản chính giấy phép lái xe khi đến nhận giấy phép lái xe.

- Đối với cơ quan trả kết quả: Không

2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Sở Giao thông Vận tải.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Trường hợp Giấy phép lái xe quá thời hạn sử dụng:

+ Đơn đề nghị cấp lại giấy phép lái xe theo mẫu;

+ Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân đối với người Việt Nam; hộ chiếu còn thời hạn đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài;

+ Bản sao hộ chiếu còn thời hạn trên 06 tháng và thẻ tạm trú hoặc thẻ thường trú hoặc chứng minh thư ngoại giao hoặc chứng minh thư công vụ đối với người nước ngoài;

+ Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định.

+ Bản sao giấy phép lái xe hết hạn.

- Trường hợp Giấy phép lái xe bị mất, còn thời hạn sử dụng hoặc quá thời hạn sử dụng dưới 3 tháng:

+ Đơn đề nghị cấp lại giấy phép lái xe theo mẫu;

+ Hồ sơ gốc phù hợp với giấy phép lái xe (nếu có);

+ Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định, trừ trường hợp cấp lại giấy phép lái xe không thời hạn các hạng A1, A2, A3;

+ Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (đối với người Việt Nam) hoặc hộ chiếu còn thời hạn sử dụng (đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài).

- Trường hợp Giấy phép lái xe bị mất, quá thời hạn sử dụng từ 3 tháng trở lên, có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch, không thuộc trường hợp đang bị cơ quan có thẩm quyền thu giữ:

+ Bản chính hồ sơ gốc của giấy phép lái xe bị mất (nếu có);

+ Đơn đề nghị cấp lại giấy phép lái xe theo mẫu;

+ Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân đối với người Việt Nam; hộ chiếu còn thời hạn đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài;

+ Bản sao hộ chiếu còn thời hạn trên 06 tháng và thẻ tạm trú hoặc thẻ thường trú hoặc chứng minh thư ngoại giao hoặc chứng minh thư công vụ đối với người nước ngoài;

+ Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định.

(Khi đến cấp lại giấy phép lái xe, người lái xe được cơ quan cấp giấy phép lái xe chụp ảnh).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết: Chậm nhất không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.

Riêng đối với trường hợp người có giấy phép lái xe bị mất, còn thời hạn sử dụng hoặc quá thời hạn sử dụng dưới 03 tháng thì sau 02 tháng kể từ ngày nộp đủ hồ sơ, chụp ảnh và nộp lệ phí theo quy định, nếu không phát hiện giấy phép lái xe đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý; có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch thì được cấp lại giấy phép lái xe (Thời gian cấp lại: không quá 10 ngày làm việc).

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa;

d) Cơ quan phối hợp: Cơ sở đào tạo lái xe trên địa bàn tỉnh.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép lái xe.

8. Phí, lệ phí:

- Lệ phí: 135.000 đ/lần.

- Phí sát hạch lái xe:

+ Đối với thi sát hạch lái xe mô tô (hạng xe A1, A2, A3, A4): sát hạch lý thuyết: 40.000đ/lần; sát hạch thực hành: 50.000đ/lần.

+ Đối với thi sát hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): sát hạch lý thuyết: 90.000đ/lần; sát hạch trong hình: 300.000 đ/lần; sát hạch trên đường giao thông công cộng: 60.000 đ/lần.

(Biểu mức phí thu phí sát hạch, lệ phí cấp giấy phép lái xe, lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng ban hành kèm theo Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính).

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị đổi, cấp lại Giấy phép lái xe (Phụ lục 19 ban hành kèm theo Thông tư số 12/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ

trưởng Bộ Giao thông vận tải).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Người có giấy phép lái xe quá thời hạn sử dụng từ 03 tháng đến dưới 01 năm, kể từ ngày hết hạn, phải sát hạch lại lý thuyết để cấp lại giấy phép lái xe; Từ 01 năm trở lên, kể từ ngày hết hạn, phải sát hạch lại cả lý thuyết và thực hành để cấp lại giấy phép lái xe.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.
- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Có.
MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Có.

PHỤ LỤC 19
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI, CẤP LẠI GIẤY PHÉP LÁI XE (1)
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT
ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI (CẤP LẠI) GIẤY PHÉP LÁI XE (1)

Kính gửi: Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Sở Giao thông vận tải...)

Tôi là:.....Quốc tịch:.....

Sinh ngày:...../...../..... Nam, Nữ:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Nơi cư trú:.....

Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu):

..... cấp ngày / /.....

Nơi cấp:..... Đã học lái xe tại:.....năm.....

Hiện đã có giấy phép lái xe hạng:.....số:.....

do:..... cấp ngày...../...../.....

Đề nghị cho tôi được đổi, cấp lại giấy phép lái xe cơ giới đường bộ hạng:.....

Lý do:.....

Xin gửi kèm theo:

- 01 giấy chứng nhận sức khỏe;

- Bản sao chụp giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân, giấy phép lái xe sắp hết hạn;

- Hồ sơ gốc lái xe;

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm (2).

....., ngày tháng năm 20

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

(1): Mẫu này dùng chung cho trường hợp lập lại hồ sơ mới.

(2): Trường hợp giả khai báo mất hoặc tẩy xóa, làm sai lệch các thông tin trên giấy phép lái xe; sử dụng giấy phép lái xe giả hoặc hồ sơ lái xe giả; có hành vi cố tình gian dối khác để được đổi, cấp lại giấy phép lái xe, ngoài việc bị Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải ra quyết định tịch thu giấy phép lái xe và hồ sơ gốc còn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và không được cấp giấy phép trong thời hạn 05 năm kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm; khi có nhu cầu cấp lại giấy phép lái xe phải học và sát hạch như trường hợp cấp giấy phép lái xe lần đầu.

PHỤ LỤC 17
MẪU GIẤY PHÉP LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT
ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

1. Mặt trước:

BỘ GTVT MOT	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u> GIẤY PHÉP LÁI XE/ DRIVER'S LICENSE Số/No:
Ảnh chân dung 25mm x 30mm (in màu trực tiếp)	Họ tên/Full Name Ngày sinh/Date of birth Quốc tịch/Nationality Nơi cư trú/Address ngày/đợt tháng/năm năm/season

2. Mặt sau:

Hạng/Class Có giá trị đến/Expires	Chữ ký/đấu/sealed, sealed Ngày trúng tuyển Beginning date
CÁC LOẠI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ ĐƯỢC ĐIỀU KHIỂN CLASSIFICATION OF MOTOR VEHICLES	



AA400000000

In từng hạng giấy phép lái xe cơ giới đường bộ mà người lái xe được phép điều khiển (hiển thị bằng tiếng Việt và tiếng Anh); đối với hạng giấy phép lái xe số tự động thì bổ sung là hạng B1- chỉ được phép điều khiển xe số tự động; đối với hạng giấy phép lái xe B1 cấp cho người khuyết tật ghi rõ “để điều khiển ô tô chuyên dùng cho người khuyết tật”.

3. Quy cách:

- Kích thước: 85,6 x 53,98 x 0,76 mm (theo Tiêu chuẩn ICAO loại ID-1);
- Tiêu đề "GIẤY PHÉP LÁI XE/ DRIVER'S LICENSE", "CÁC LOẠI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ ĐƯỢC ĐIỀU KHIỂN", chữ "Số/No." và " Ngày trúng tuyển" có màu đỏ, các chữ khác in màu đen;
- Ảnh của người lái xe được in trực tiếp trên giấy phép lái xe;
- Có lớp màng phủ bảo an trên hai mặt của giấy phép lái xe;
- Phôi được làm bằng vật liệu PET. hoặc vật liệu có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương, có hoa văn màu vàng rom và các ký hiệu bảo mật.

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỈNH THANH HÓA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 188/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2017
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)

Tên thủ tục hành chính: Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp

Lĩnh vực: Đường bộ.

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ:

- Người có Giấy phép lái xe nộp hồ sơ đề nghị đổi Giấy phép lái xe đến Sở Giao thông Vận tải.
- Giấy phép lái xe được đổi trong các trường hợp sau:
 - + Giấy phép lái xe bằng giấy bìa đang lưu hành còn thời hạn sử dụng được đổi sang giấy phép lái xe bằng vật liệu PET.
 - + Giấy phép lái xe có thời gian thực hiện việc đổi giấy phép lái xe trước khi hết thời hạn sử dụng; Giấy phép lái xe bị hỏng;
 - + Người có Giấy phép lái xe hạng E đủ 55 tuổi đối với nam và 50 tuổi đối với nữ được đổi Giấy phép lái xe từ hạng D trở xuống;
 - + Năm sinh, họ, tên, tên đệm ghi trên Giấy phép lái xe có sai lệch so với năm sinh, họ, tên, tên đệm trên giấy chứng minh nhân dân.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

- a) Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa (Số 13 Hạc Thành, Phường Điện Biên, TP. Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá).
- b) Thời gian: Trong giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (trừ chủ nhật, ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ theo quy định).
- c) Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ:
 - Đối với tổ chức, cá nhân: Không.
 - Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Không.

Bước 3. Xử lý hồ sơ:

Sở Giao thông Vận tải tiếp nhận hồ sơ, thẩm định hồ sơ, xác minh (nếu Giấy phép lái xe xin đổi không do cơ quan đó cấp) cấp đổi Giấy phép lái xe và cắt góc Giấy phép lái xe cũ (trừ giấy phép lái xe do nước ngoài cấp).

(Khi đến thực hiện thủ tục đổi giấy phép lái xe, người lái xe được chụp ảnh trực tiếp tại cơ quan cấp giấy phép lái xe và xuất trình bản chính các hồ sơ nêu trên (trừ các bản chính đã gửi) để đối chiếu).

<p>Bước 4. Trả kết quả:</p> <p>a) Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa (Số 13 Hạc Thành, Phường Điện Biên, TP. Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá).</p> <p>b) Thời gian: Trong giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (trừ chủ nhật, ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ theo quy định).</p>
<p>2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc kê khai trực tuyến đến Sở Giao thông Vận tải.</p>
<p>3. Thành phần, số lượng hồ sơ:</p> <p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị đổi Giấy phép lái xe theo mẫu; - Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định, (trừ người có giấy phép lái xe hạng A1, A2, A3 và người có nhu cầu tách giấy phép lái xe có thời hạn và không thời hạn); - Bản sao giấy phép lái xe, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (đối với người Việt Nam) hoặc hộ chiếu còn thời hạn sử dụng (đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài). <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
<p>4. Thời hạn giải quyết: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đầy đủ theo quy định.</p>
<p>5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.</p>
<p>6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:</p> <p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa;</p> <p>b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;</p> <p>c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa;</p> <p>d) Cơ quan phối hợp: Không.</p>
<p>7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép lái xe.</p>
<p>8. Phí, lệ phí: Lệ phí: 135.000 đồng/lần (Biểu mức phí thu phí sát hạch, lệ phí cấp giấy phép lái xe, lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng ban hành kèm theo Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính).</p>
<p>9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị đổi, cấp lại Giấy phép lái xe (Phụ lục 19 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải).</p>

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép lái xe phải có trong hệ thống thông tin giấy phép lái xe, bảng kê danh sách cấp giấy phép lái xe (sổ quản lý).

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Có.
MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Có.

PHỤ LỤC 19
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI, CẤP LẠI GIẤY PHÉP LÁI XE (1)
(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT
ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI (CẤP LẠI) GIẤY PHÉP LÁI XE (1)

Kính gửi: Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Sở Giao thông vận tải...)

Tôi là:.....Quốc tịch:.....
Sinh ngày:...../...../..... Nam, Nữ:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....
.....

Nơi cư trú:.....

Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu):
..... cấp ngày / /.....

Nơi cấp:..... Đã học lái xe tại:.....năm.....

Hiện đã có giấy phép lái xe hạng:.....số:.....
do:..... cấp ngày...../...../.....

Đề nghị cho tôi được đổi, cấp lại giấy phép lái xe cơ giới đường bộ hạng:.....

Lý do:.....

Xin gửi kèm theo:

- 01 giấy chứng nhận sức khỏe;
- Bản sao chụp giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân, giấy phép lái xe sắp hết hạn;
- Hồ sơ gốc lái xe;

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm (2).

....., ngày tháng năm 20

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

(1): Mẫu này dùng chung cho trường hợp lập lại hồ sơ mới.

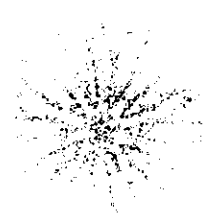

(2): Trường hợp giả khai báo mất hoặc tẩy xóa, làm sai lệch các thông tin trên giấy phép lái xe; sử dụng giấy phép lái xe giả hoặc hồ sơ lái xe giả; có hành vi cố tình gian dối khác để được đổi, cấp lại giấy phép lái xe, ngoài việc bị Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải ra quyết định tịch thu giấy phép lái xe và hồ sơ gốc còn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và không được cấp giấy phép trong thời hạn 05 năm kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm; khi có nhu cầu cấp lại giấy phép lái xe phải học và sát hạch như trường hợp cấp giấy phép lái xe lần đầu.

PHỤ LỤC 17
MẪU GIẤY PHÉP LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT
ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

1. Mặt trước:

BỘ GTVT MÔT	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc GIẤY PHÉP LÁI XE/ DRIVER'S LICENSE Số/No:
Ảnh chân dung 25mm x 30mm (in màu trực tiếp)	Họ tên/Full Name Ngày sinh/Date of Birth Quốc tịch/Nationality Nơi cư trú/Address ngày/date tháng/month năm/year

2. Mặt sau:

Hạng/Class Có giá trị đến/Expires	Chữ ký/đào/signed, sealed Ngày trúng tuyển Exam date
CÁC LOẠI XE CƠ GIỚI ĐƯỢC ĐIỀU KHIỂN CLASSIFICATION OF MOTOR VEHICLES	
	
	
AA00000000	

In từng hạng giấy phép lái xe cơ giới đường bộ mà người lái xe được phép điều khiển (hiển thị bằng tiếng Việt và tiếng Anh); đối với hạng giấy phép lái xe số tự động thì bổ sung là hạng B1- chỉ được phép điều khiển xe số tự động; đối với hạng giấy phép lái xe B1 cấp cho người khuyết tật ghi rõ “để điều khiển ô tô chuyên dùng cho người khuyết tật”.

3. Quy cách:

- Kích thước: 85,6 x 53,98 x 0,76 mm (theo Tiêu chuẩn ICAO loại ID-1);
- Tiêu đề "GIẤY PHÉP LÁI XE/ DRIVER'S LICENSE", "CÁC LOẠI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ ĐƯỢC ĐIỀU KHIỂN", chữ "Số/No." và " Ngày trúng tuyển" có màu đỏ, các chữ khác in màu đen;
- Ảnh của người lái xe được in trực tiếp trên giấy phép lái xe;
- Có lớp màng phủ bảo an trên hai mặt của giấy phép lái xe;
- Phôi được làm bằng vật liệu PET. hoặc vật liệu có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương, có hoa văn màu vàng rom và các ký hiệu bảo mật.

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỈNH THANH HÓA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 32/2017/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2017
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)*

Tên thủ tục hành chính: Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp
Lĩnh vực: Đường bộ.
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
<p>1. Trình tự thực hiện:</p> <p>Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ: Người có Giấy phép lái xe nộp hồ sơ đề nghị đổi Giấy phép lái xe đến Sở Giao thông vận tải.</p> <p>Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:</p> <p>a) Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa (Số 13 Hạc Thành, Phường Điện Biên, TP.Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá).</p> <p>b) Thời gian: Trong giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (trừ chủ nhật, ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ theo quy định).</p> <p>c) Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Đối với tổ chức, cá nhân: Không.- Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Không. <p>Bước 3. Xử lý hồ sơ:</p> <p>Sở Giao thông Vận tải tiếp nhận hồ sơ, thẩm định hồ sơ, cấp đổi Giấy phép lái xe và cắt góc Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp; trả hồ sơ đổi Giấy phép lái xe cho người có Giấy phép lái xe.</p> <p>(Khi đến nộp hồ sơ, người lái xe được cơ quan cấp giấy phép lái xe chụp ảnh trực tiếp tại cơ quan cấp giấy phép lái xe và xuất trình bản chính các hồ sơ để đối chiếu, trừ các bản chính đã gửi).</p> <p>Bước 4. Trả kết quả:</p> <p>a) Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa (Số 13 Hạc Thành, Phường Điện Biên, TP.Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá).</p> <p>b) Thời gian: Trong giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (trừ chủ nhật, ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ theo quy định).</p>
2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Sở Giao thông Vận tải.
3. Thành phần, số lượng hồ sơ:
a) Thành phần hồ sơ:
- Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe theo mẫu;

- Bản sao Quyết định thôi phục vụ trong Quân đội thời hạn không quá 06 tháng tính từ ngày Thủ trưởng cấp trung đoàn ký trở lên hoặc quyết định chấm dứt hợp đồng lao động, thời hạn không quá 6 tháng tính từ ngày cấp có thẩm quyền của doanh nghiệp quốc phòng ký.

- Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định, trừ trường hợp đổi giấy phép lái xe hạng A1, A2, A3.

- Bản sao giấy phép lái xe quân sự còn thời hạn sử dụng, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (đối với người Việt Nam).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đầy đủ theo quy định.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa;

d) Cơ quan phối hợp: Không.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép lái xe.

8. Phí, lệ phí: Lệ phí: 135.000 đồng/lần (Biểu mức phí thu phí sát hạch, lệ phí cấp giấy phép lái xe, lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng ban hành kèm theo Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính).

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị đổi, cấp lại Giấy phép lái xe (Phụ lục 19 ban hành kèm theo Thông tư số 12/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Người có giấy phép lái xe quân sự còn thời hạn sử dụng khi thôi phục vụ trong quân đội (phục viên, xuất ngũ, chuyển ngành, nghỉ hưu, chấm dứt hợp đồng lao động trong các doanh nghiệp quốc phòng...).

- Quyết định ra quân tính đến ngày làm thủ tục đổi không quá thời hạn 06 tháng.

- Giấy phép lái xe của quân sự không quá thời hạn sử dụng theo quy định; không bị tẩy xóa, rách nát; còn đủ các yếu tố cần thiết để đổi giấy phép lái xe hoặc không có sự khác biệt về nhận dạng;

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông

vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Có.

MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Có.

PHỤ LỤC 19
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI, CẤP LẠI GIẤY PHÉP LÁI XE (1)
(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT
ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI (CẤP LẠI) GIẤY PHÉP LÁI XE (1)

Kính gửi: Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Sở Giao thông vận tải...)

Tôi là:.....Quốc tịch:.....
Sinh ngày:...../...../..... Nam, Nữ:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....
.....

Nơi cư trú:.....

Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu):
..... cấp ngày / /.....

Nơi cấp:..... Đã học lái xe tại:.....năm.....

Hiện đã có giấy phép lái xe hạng:.....số:.....
do:..... cấp ngày...../...../.....

Đề nghị cho tôi được đổi, cấp lại giấy phép lái xe cơ giới đường bộ hạng:.....

Lý do:.....

Xin gửi kèm theo:

- 01 giấy chứng nhận sức khỏe;
- Bản sao chụp giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân, giấy phép lái xe sắp hết hạn;
- Hồ sơ gốc lái xe;

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm (2).

....., ngày tháng năm 20

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

(1): Mẫu này dùng chung cho trường hợp lập lại hồ sơ mới.

(2): Trường hợp giả khai báo mất hoặc tẩy xóa, làm sai lệch các thông tin trên giấy phép lái xe; sử dụng giấy phép lái xe giả hoặc hồ sơ lái xe giả; có hành vi cố tình gian dối khác để được đổi, cấp lại giấy phép lái xe, ngoài việc bị Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải ra quyết định tịch thu giấy phép lái xe và hồ sơ gốc còn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và không được cấp giấy phép trong thời hạn 05 năm kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm; khi có nhu cầu cấp lại giấy phép lái xe phải học và sát hạch như trường hợp cấp giấy phép lái xe lần đầu.

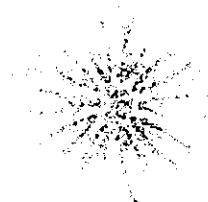

PHỤ LỤC 17
MẪU GIẤY PHÉP LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT
ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

1. Mặt trước:

<p>BỘ GTVT MOT</p> <p>Ảnh chân dung 25mm x 30mm (in màu trực tiếp)</p>	<p>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc GIẤY PHÉP LÁI XE/ DRIVER'S LICENSE Số/No:</p> <p>Họ tên/Full Name Ngày sinh/Date of birth Quốc tịch/Nationality Nơi cư trú/Address</p> <p>ngày/date tháng/month năm/year</p>
---	--

2. Mặt sau:

<p>Hạng/Class Có giá trị đến/Expires</p> <p>CÁI LẠCẠI CÔNG NGHIỆP, BỘ ĐƯỢC ĐIỀU KHIỂN CI ASSOCIATION OF MOTOR VEHICLES</p>	<p>Chữ ký/đấu/signed, sealed Ngày tháng/Day/Mo</p> <p>Ngày tháng/Day/Mo K. 25/00/01 date</p>
--	--

AA00000000

In từng hạng giấy phép lái xe cơ giới đường bộ mà người lái xe được phép điều khiển (hiển thị bằng tiếng Việt và tiếng Anh); đối với hạng giấy phép lái xe số tự động thì bổ sung là hạng B1- chỉ được phép điều khiển xe số tự động; đối với hạng giấy phép lái xe B1 cấp cho người khuyết tật ghi rõ “để điều khiển ô tô chuyên dùng cho người khuyết tật”.

3. Quy cách:

- Kích thước: 85,6 x 53,98 x 0,76 mm (theo Tiêu chuẩn ICAO loại ID-1);
- Tiêu đề "GIẤY PHÉP LÁI XE/ DRIVER'S LICENSE", "CÁC LOẠI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ ĐƯỢC ĐIỀU KHIỂN", chữ "Số/No." và " Ngày trúng tuyển" có màu đỏ, các chữ khác in màu đen;
- Ảnh của người lái xe được in trực tiếp trên giấy phép lái xe;
- Có lớp màng phủ bảo an trên hai mặt của giấy phép lái xe;
- Phôi được làm bằng vật liệu PET, hoặc vật liệu có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương, có hoa văn màu vàng rơm và các ký hiệu bảo mật.

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỈNH THANH HÓA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4788/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2017
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)*

Tên thủ tục hành chính: **Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp**

Lĩnh vực: Đường bộ.

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ: Người có Giấy phép lái xe nộp hồ sơ đề nghị đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp đến Sở Giao thông Vận tải.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

a) **Địa điểm:** Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa (Số 13 Hạc Thành, Phường Điện Biên, TP. Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá).

b) **Thời gian:** Trong giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (trừ chủ nhật ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ theo quy định).

c) **Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ:**

- Đối với tổ chức, cá nhân: Không.
- Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Không.

Bước 3. Xử lý hồ sơ:

Sở Giao thông Vận tải tiếp nhận hồ sơ, thẩm định hồ sơ, cấp đổi Giấy phép lái xe và cắt góc Giấy phép lái xe do ngành công an cấp; trả hồ sơ đổi Giấy phép lái xe cho người có Giấy phép lái xe.

(Khi đến nộp hồ sơ, người lái xe được cơ quan cấp giấy phép lái xe chụp ảnh trực tiếp tại cơ quan cấp giấy phép lái xe và xuất trình bản chính các hồ sơ để đối chiếu, trừ các bản chính đã gửi).

Bước 4. Trả kết quả:

a) **Địa điểm:** Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa (Số 13 Hạc Thành, Phường Điện Biên, TP. Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá).

b) **Thời gian:** Trong giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (trừ chủ nhật, ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ theo quy định).

2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Sở Giao thông vận tải.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) **Thành phần hồ sơ:**

- *Hồ sơ đổi Giấy phép lái xe mô tô do ngành công an cấp trước ngày 01/8/1995:*

<p>+ Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe theo mẫu;</p> <p>+ Bản sao giấy phép lái xe, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (đối với người Việt Nam);</p> <p>+ Hồ sơ gốc (nếu có);</p> <p>- <i>Hồ sơ đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp từ ngày 01/8/1995:</i></p> <p>+ Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe theo mẫu;</p> <p>+ Bản sao Quyết định ra khỏi ngành hoặc nghỉ hưu của cấp có thẩm quyền;</p> <p>+ Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định, trừ trường hợp đổi giấy phép lái xe hạng A1, A2, A3;</p> <p>+ Bản sao giấy phép lái xe của ngành Công an cấp còn thời hạn sử dụng, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (đối với người Việt Nam).</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
<p>4. Thời hạn giải quyết: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đầy đủ theo quy định.</p>
<p>5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.</p>
<p>6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:</p> <p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa;</p> <p>b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;</p> <p>c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa;</p> <p>d) Cơ quan phối hợp: Không.</p>
<p>7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép lái xe.</p>
<p>8. Phí, lệ phí: Lệ phí: 135.000 đồng/lần (Biểu mức phí thu phí sát hạch, lệ phí cấp giấy phép lái xe, lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng ban hành kèm theo Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính).</p>
<p>9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị đổi, cấp lại Giấy phép lái xe (Phụ lục 19 ban hành kèm theo Thông tư số 12/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải).</p>
<p>10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:</p> <p>- Cán bộ, chiến sĩ công an có giấy phép lái xe do ngành Công an cấp sau ngày 31 tháng 7 năm 1995 còn thời hạn sử dụng.</p> <p>- Giấy phép lái xe không quá thời hạn sử dụng theo quy định; không bị tẩy xóa, rách nát; còn đủ các yếu tố cần thiết để đổi giấy phép lái xe hoặc không có sự khác biệt về nhận dạng.</p>

- Người có giấy phép lái xe mô tô của ngành Công an cấp trước ngày 01 tháng 8 năm 1995 bị hỏng có nhu cầu đổi, có tên trong sổ lưu được xét đổi giấy phép lái xe mới.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Có.
MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Có.

PHỤ LỤC 19
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI, CẤP LẠI GIẤY PHÉP LÁI XE (1)
(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT
ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI (CẤP LẠI) GIẤY PHÉP LÁI XE (1)

Kính gửi: Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Sở Giao thông vận tải...)

Tôi là:.....Quốc tịch:.....
Sinh ngày:...../...../..... Nam, Nữ:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....
.....

Nơi cư trú:.....
Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu):
..... cấp ngày / /.....

Nơi cấp:..... Đã học lái xe tại:.....năm.....
Hiện đã có giấy phép lái xe hạng:.....số:.....
do:..... cấp ngày...../...../.....
Đề nghị cho tôi được đổi, cấp lại giấy phép lái xe cơ giới đường bộ hạng:.....
Lý do:.....

Xin gửi kèm theo:

- 01 giấy chứng nhận sức khỏe;
- Bản sao chụp giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân, giấy phép lái xe sắp hết hạn;
- Hồ sơ gốc lái xe;

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm (2).

....., ngày tháng năm 20

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

(1): Mẫu này dùng chung cho trường hợp lập lại hồ sơ mới.

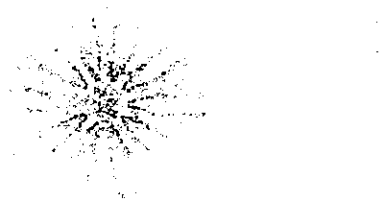

(2): Trường hợp giả khai báo mất hoặc tẩy xóa, làm sai lệch các thông tin trên giấy phép lái xe; sử dụng giấy phép lái xe giả hoặc hồ sơ lái xe giả; có hành vi cố tình gian dối khác để được đổi, cấp lại giấy phép lái xe, ngoài việc bị Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải ra quyết định tịch thu giấy phép lái xe và hồ sơ gốc còn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và không được cấp giấy phép trong thời hạn 05 năm kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm; khi có nhu cầu cấp lại giấy phép lái xe phải học và sát hạch như trường hợp cấp giấy phép lái xe lần đầu.

PHỤ LỤC 17
MẪU GIẤY PHÉP LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT
ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

1. Mặt trước:

<p>BỘ GIẤY MOT</p> <p>Ảnh chân dung 25mm x 30mm (in màu trực tiếp)</p>	<p style="text-align: center;">CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</p> <p style="text-align: center;">GIẤY PHÉP LÁI XE/ DRIVER'S LICENSE</p> <p style="text-align: center;">Số/No.</p> <p>Họ tên/Full Name Ngày sinh/Date of birth Quốc tịch/Nationality Nơi cư trú/Address</p> <p style="text-align: center;">Ngày/Date tháng/Month năm/Year</p>
--	---

2. Mặt sau:

<p>Hạng/Class Có giá trị đến/Expires</p>	<p style="text-align: center;">Chữ ký/Signature</p> <p style="text-align: center;">Ngày tháng/Date Ngày tháng/Date</p>
<p>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</p> <p>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</p>	
	
	
<p>AA00000000</p>	

In từng hạng giấy phép lái xe cơ giới đường bộ mà người lái xe được phép điều khiển (hiển thị bằng tiếng Việt và tiếng Anh); đối với hạng giấy phép lái xe số tự động thì bổ sung là hạng B1- chỉ được phép điều khiển xe số tự động; đối với hạng giấy phép lái xe B1 cấp cho người khuyết tật ghi rõ “để điều khiển ô tô chuyên dùng cho người khuyết tật”.

3. Quy cách:

- Kích thước: 85,6 x 53,98 x 0,76 mm (theo Tiêu chuẩn ICAO loại ID-1);
- Tiêu đề "GIẤY PHÉP LÁI XE/ DRIVER'S LICENSE", "CÁC LOẠI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ ĐƯỢC ĐIỀU KHIỂN", chữ "Số/No." và " Ngày trúng tuyển" có màu đỏ, các chữ khác in màu đen;
- Ảnh của người lái xe được in trực tiếp trên giấy phép lái xe;
- Có lớp màng phủ bảo an trên hai mặt của giấy phép lái xe;
- Phôi được làm bằng vật liệu PET. hoặc vật liệu có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương, có hoa văn màu vàng rom và các ký hiệu bảo mật.

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỈNH THANH HÓA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2488/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2017
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)

Tên thủ tục hành chính: Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp
Lĩnh vực: Đường bộ.
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
<p>1. Trình tự thực hiện:</p> <p>Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ: Người có Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài nộp hồ sơ đề nghị đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp đến Sở Giao thông Vận tải (nơi đăng ký cư trú, lưu trú, tạm trú hoặc định cư lâu dài).</p> <p>Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:</p> <p>a) Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa (Số 13 Hạc Thành, Phường Điện Biên, TP. Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá).</p> <p>b) Thời gian: Trong giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (trừ chủ nhật, ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ theo quy định).</p> <p>c) Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Đối với tổ chức, cá nhân: Không.- Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Không. <p>Bước 3. Xử lý hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Sở Giao thông vận tải tiếp nhận hồ sơ, thẩm định hồ sơ, cấp đổi Giấy phép lái xe và trả hồ sơ đổi Giấy phép lái xe cho người có giấy phép lái xe.- Trường hợp phát hiện có nghi vấn về giấy phép lái xe nước ngoài, cơ quan cấp đổi giấy phép lái xe có văn bản đề nghị Đại sứ quán, Lãnh sự quán của quốc gia cấp giấy phép lái xe tại Việt Nam xác minh.- Trường hợp phát hiện có nghi vấn về hộ chiếu, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân, giấy chứng minh thư ngoại giao hoặc công vụ do Bộ Ngoại giao Việt Nam cấp hoặc bản sao thẻ cư trú, thẻ lưu trú, thẻ tạm trú, thẻ thường trú, giấy tờ xác minh định cư lâu dài tại Việt Nam đối với người nước ngoài, cơ quan cấp đổi giấy phép lái xe có văn bản đề nghị Bộ Ngoại giao, Cục Quản lý Xuất nhập cảnh thuộc Bộ Công an, Phòng Quản lý xuất nhập Cảnh thuộc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xác minh. <p>(Khi đến nộp hồ sơ, người lái xe được cơ quan cấp giấy phép lái xe chụp ảnh trực tiếp tại cơ quan cấp giấy phép lái xe và xuất trình bản chính các hồ sơ để đối chiếu, trừ các bản chính đã gửi).</p>

<p>Bước 4. Trả kết quả:</p> <p>a) Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa (Số 13 Hạc Thành, Phường Điện Biên, TP.Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá).</p> <p>b) Thời gian: Trong giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (trừ chủ nhật, ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ theo quy định).</p>
<p>2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Sở Giao thông vận tải.</p>
<p>3. Thành phần, số lượng hồ sơ:</p> <p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe (đối với người Việt Nam theo mẫu quy định tại Phụ lục 19 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT, đối với người nước ngoài theo mẫu quy định tại Phụ lục 20 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT); - Bản dịch giấy phép lái xe nước ngoài ra tiếng Việt được bảo chứng chất lượng dịch thuật của cơ quan Công chứng hoặc Đại sứ quán, Lãnh sự quán tại Việt Nam mà người dịch làm việc, đóng dấu giáp lai với bản sao giấy phép lái xe; - Bản sao hộ chiếu (phần số hộ chiếu, họ tên và ảnh người được cấp, thời hạn sử dụng và trang thị thực nhập cảnh vào Việt Nam), giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân, giấy chứng minh thư ngoại giao hoặc công vụ do Bộ Ngoại giao Việt Nam cấp hoặc bản sao thẻ cư trú, thẻ lưu trú, thẻ tạm trú, thẻ thường trú, giấy tờ xác minh định cư lâu dài tại Việt Nam đối với người nước ngoài. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
<p>4. Thời hạn giải quyết: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đầy đủ theo quy định.</p>
<p>5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.</p>
<p>6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:</p> <p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa;</p> <p>b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;</p> <p>c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa;</p> <p>d) Cơ quan phối hợp: Đại sứ quán, Lãnh sự quán của quốc gia cấp giấy phép lái xe tại Việt Nam; Bộ Ngoại giao, Cục Quản lý Xuất nhập cảnh thuộc Bộ Công an, Phòng Quản lý xuất nhập Cảnh thuộc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (trường hợp có nghi vấn cần phải xác minh).</p>
<p>7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép lái xe.</p>
<p>8. Phí, lệ phí: Lệ phí: 135.000 đồng/lần (Biểu mức phí thu phí sát hạch, lệ phí cấp</p>

giấy phép lái xe, lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng ban hành kèm theo Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính).

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị đổi Giấy phép lái xe (đối với người Việt Nam theo mẫu quy định tại Phụ lục 19, đối với người nước ngoài theo mẫu quy định tại Phụ lục 20 ban hành kèm theo Thông tư số 12/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Người nước ngoài cư trú, làm việc, học tập tại Việt Nam, có giấy chứng minh thư ngoại giao, giấy chứng minh thư công vụ, thẻ tạm trú, thẻ cư trú, thẻ lưu trú, thẻ thường trú với thời gian từ 03 tháng trở lên, có giấy phép lái xe quốc gia còn thời hạn sử dụng;
- Người Việt Nam (mang quốc tịch Việt Nam) trong thời gian cư trú, học tập, làm việc ở nước ngoài được nước ngoài cấp giấy phép lái xe quốc gia, còn thời hạn sử dụng, nếu có nhu cầu lái xe ở Việt Nam được xét đổi sang giấy phép lái xe tương ứng của Việt Nam;
- Giấy phép lái xe của nước ngoài không bị tẩy xóa, rách nát; còn đủ các yếu tố cần thiết để đổi giấy phép lái xe hoặc không có sự khác biệt về nhận dạng;
- Giấy phép lái xe tạm thời của nước ngoài, giấy phép lái xe quốc tế, giấy phép lái xe của nước ngoài không quá thời hạn sử dụng theo quy định; không bị tẩy xóa, rách nát; còn đủ các yếu tố cần thiết để đổi giấy phép lái xe hoặc không có sự khác biệt về nhận dạng; giấy phép lái xe nước ngoài do cơ quan có thẩm quyền cấp;
- Người phải đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.
- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Có.
MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Có.

PHỤ LỤC 19
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI, CẤP LẠI GIẤY PHÉP LÁI XE (1)
(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT
ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI (CẤP LẠI) GIẤY PHÉP LÁI XE (1)

Kính gửi: Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Sở Giao thông vận tải...)

Tôi là:.....Quốc tịch:.....
Sinh ngày:...../...../..... Nam, Nữ:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....
.....
Nơi cư trú:.....
Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu):
..... cấp ngày / /.....
Nơi cấp:..... Đã học lái xe tại:.....năm.....
Hiện đã có giấy phép lái xe hạng:.....số:.....
do:..... cấp ngày...../...../.....
Đề nghị cho tôi được đổi, cấp lại giấy phép lái xe cơ giới đường bộ hạng:.....
Lý do:.....

Xin gửi kèm theo:

- 01 giấy chứng nhận sức khỏe;
- Bản sao chụp giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân, giấy phép lái xe sắp hết hạn;
- Hồ sơ gốc lái xe;

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm (2).

....., ngày tháng năm 20

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

(1): Mẫu này dùng chung cho trường hợp lập lại hồ sơ mới.

(2): Trường hợp giả khai báo mất hoặc tẩy xóa, làm sai lệch các thông tin trên giấy phép lái xe; sử dụng giấy phép lái xe giả hoặc hồ sơ lái xe giả; có hành vi cố tình gian dối khác để được đổi, cấp lại giấy phép lái xe, ngoài việc bị Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải ra quyết định tịch thu giấy phép lái xe và hồ sơ gốc còn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và không được cấp giấy phép trong thời hạn 05 năm kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm; khi có nhu cầu cấp lại giấy phép lái xe phải học và sát hạch như trường hợp cấp giấy phép lái xe lần đầu.

PHỤ LỤC 20
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT
ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence- Freedom – Happiness

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ
APPLICATION FORM FOR EXCHANGE OF DRIVER'S LICENCE
(Dùng cho người nước ngoài) - (For Foreigner only)

Kính gửi (To): Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Sở Giao thông vận tải...)
Directorate for Road of Viet Nam (Transport Department...)

Tôi là (Full name):.....
Quốc tịch (Nationality):.....
Ngày tháng năm sinh (Date of birth):.....
Hiện cư trú tại (Permanent Address):.....
Số hộ chiếu (Passport No.):.....
Cấp ngày (Issuing date): ngày (date):.....tháng (month)..... năm (year).....
Hiện có giấy phép lái xe cơ giới đường bộ số (Current Driving Licence No.):.....
Cơ quan cấp (Issuing Office):.....
Tại (Place of issue):.....
Cấp ngày (Issuing date): ngày (date):..... tháng (month).....năm (year).....
Lý do xin đổi giấy phép lái xe (Reason of application for new driving licence):.....
.....

Định cư lâu dài tại Việt Nam/không định cư lâu dài tại Việt Nam (Long time of staying in Viet Nam/Short time of staying in Viet Nam).

Gửi kèm theo đơn gồm có (Documents enclosed as follows):

- Bản dịch giấy phép lái xe nước ngoài đã được công chứng (Translation of current foreign driving licence with notation);
- Bản sao hộ chiếu (phần họ tên và ảnh; trang thị thực nhập cảnh) [Copy of passport (included pages: full name, photograph, valid visa)].

Tôi xin đảm bảo lời khai trên đây là đúng sự thật.

I certify that all the information included in this application and attached documents is correct and true.

....., ngày (date) tháng (month) năm (year).....

NGƯỜI LÀM ĐƠN (APPLICANT)

(Ký và ghi rõ họ, tên)

(Signature and Full name)

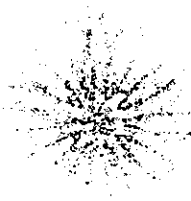

PHỤ LỤC 17
MẪU GIẤY PHÉP LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT
ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

1. Mặt trước:

<p>BỘ GTVT MOT</p> <p>Ảnh chân dung 25mm x 30mm (in màu trực tiếp)</p>	<p>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc GIẤY PHÉP LÁI XE/ DRIVER'S LICENSE Số/No:</p> <p>Họ tên/Full Name Ngày sinh/Birth date Quốc tịch/Nationality Nơi cư trú/Address</p> <p>ngày/ date tháng/ month năm/ year</p>
--	--

2. Mặt sau:

<p>Hạng/Class Có giá trị đến/Expires</p>	<p>Chữ ký/Signatures Sealed</p> <p>CÁC LOẠI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ ĐƯỢC ĐIỀU KHIỂN CLASSIFICATION OF MOTOR VEHICLES</p> <p>Ngày trưng tuyển Begin to date</p>
---	--

AA00000000

In từng hạng giấy phép lái xe cơ giới đường bộ mà người lái xe được phép điều khiển (hiển thị bằng tiếng Việt và tiếng Anh); đối với hạng giấy phép lái xe số tự động thì bổ sung là hạng B1- chỉ được phép điều khiển xe số tự động; đối với hạng giấy phép lái xe B1 cấp cho người khuyết tật ghi rõ “để điều khiển ô tô chuyên dùng cho người khuyết tật”.

3. Quy cách:

- Kích thước: 85,6 x 53,98 x 0,76 mm (theo Tiêu chuẩn ICAO loại ID-1);
- Tiêu đề "GIẤY PHÉP LÁI XE/ DRIVER'S LICENSE", "CÁC LOẠI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ ĐƯỢC ĐIỀU KHIỂN", chữ "Số/No." và " Ngày trưng tuyển" có màu đỏ, các chữ khác in màu đen;
- Ảnh của người lái xe được in trực tiếp trên giấy phép lái xe;
- Có lớp màng phủ bảo an trên hai mặt của giấy phép lái xe;
- Phôi được làm bằng vật liệu PET. hoặc vật liệu có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương, có hoa văn màu vàng rom và các ký hiệu bảo mật.

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỈNH THANH HÓA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2017
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)*

Tên thủ tục hành chính: Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam

Lĩnh vực: Đường bộ.

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ: Người lái xe nộp hồ sơ đề nghị đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam đến Sở Giao thông Vận tải.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

a) **Địa điểm:** Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa (Số 13 Hạc Thành, Phường Điện Biên, TP. Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá).

b) **Thời gian:** Trong giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (trừ chủ nhật, ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ theo quy định).

c) **Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ:**

- Đối với tổ chức, cá nhân: Không.
- Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Không.

Bước 3. Xử lý hồ sơ:

Sở Giao thông Vận tải tiếp nhận hồ sơ, thẩm định hồ sơ, đổi Giấy phép lái xe, giao Giấy phép lái xe mới cho người đổi, trường hợp phát hiện có nghi vấn, cơ quan cấp đổi giấy phép lái xe có văn bản đề nghị Đại sứ quán, Lãnh sự quán của quốc gia cấp giấy phép lái xe tại Việt Nam xác minh.

(Khi đến nhận giấy phép lái xe, người lái xe xuất trình bản chính các hồ sơ để đổi chiếu, trừ các bản chính đã gửi).

Bước 4. Trả kết quả:

a) **Địa điểm:** Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa (Số 13 Hạc Thành, Phường Điện Biên, TP. Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá).

b) **Thời gian:** Trong giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (trừ chủ nhật, ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ theo quy định).

2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Sở Giao thông Vận tải.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe theo mẫu theo mẫu quy định tại Phụ lục 20 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Bản dịch giấy phép lái xe nước ngoài ra tiếng Việt được bảo chứng chất lượng dịch thuật của cơ quan công chứng hoặc Đại sứ quán, Lãnh sự quán tại Việt Nam mà người dịch làm việc, đóng dấu giáp lai với bản sao giấy phép lái xe; - Bản sao có chứng thực danh sách xuất nhập cảnh của Bộ Công an hoặc bản sao hộ chiếu gồm phần số hộ chiếu, họ tên và ảnh người được cấp, thời hạn sử dụng và trang thị thực nhập cảnh vào Việt Nam; - 01 ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm nền ảnh màu xanh, kiểu chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
<p>4. Thời hạn giải quyết: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đầy đủ theo quy định.</p>
<p>5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.</p>
<p>6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa; b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có; c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa; d) Cơ quan phối hợp: Đại sứ quán, Lãnh sự quán của quốc gia cấp giấy phép lái xe tại Việt Nam (trường hợp có nghi vấn cần phải xác minh).
<p>7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép lái xe.</p>
<p>8. Phí, lệ phí: Lệ phí: 135.000 đồng/lần (Biểu mức phí thu phí sát hạch, lệ phí cấp giấy phép lái xe, lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng ban hành kèm theo Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính).</p>
<p>9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị đổi Giấy phép lái xe cơ giới đường bộ (Phụ lục 20 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải).</p>
<p>10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khách du lịch nước ngoài lái xe đăng ký nước ngoài vào Việt Nam, có giấy phép lái xe quốc gia còn thời hạn sử dụng. - Giấy phép lái xe tạm thời của nước ngoài, giấy phép lái xe quốc tế, giấy phép lái xe của nước ngoài không quá thời hạn sử dụng theo quy định; không bị tấy

xóa, rách nát; còn đủ các yếu tố cần thiết để đổi giấy phép lái xe hoặc không có sự khác biệt về nhận dạng; giấy phép lái xe nước ngoài do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Người phải đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Có.
MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Có.

PHỤ LỤC 20
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT
ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence- Freedom – Happiness

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ
APPLICATION FORM FOR EXCHANGE OF DRIVER'S LICENCE
(Dùng cho người nước ngoài) - (For Foreigner only)

Kính gửi (To): Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Sở Giao thông vận tải...)
Directorate for Road of Viet Nam (Transport Department...)

Tôi là (Full name):.....
Quốc tịch (Nationality):.....
Ngày tháng năm sinh (Date of birth):.....
Hiện cư trú tại (Permanent Address):.....
Số hộ chiếu (Passport No.):.....
Cấp ngày (Issuing date): ngày (date):..... tháng (month)..... năm (year).....
Hiện có giấy phép lái xe cơ giới đường bộ số (Current Driving Licence No.):.....
Cơ quan cấp (Issuing Office):.....
Tại (Place of issue):.....
Cấp ngày (Issuing date): ngày (date):..... tháng (month)..... năm (year).....
Lý do xin đổi giấy phép lái xe (Reason of application for new driving licence):.....
.....

Định cư lâu dài tại Việt Nam/không định cư lâu dài tại Việt Nam (Long time of staying in Viet Nam/Short time of staying in Viet Nam).

Gửi kèm theo đơn gồm có (Documents enclosed as follows):

- Bản dịch giấy phép lái xe nước ngoài đã được công chứng (Translation of current foreign driving licence with notation);
- Bản sao hộ chiếu (phần họ tên và ảnh; trang thị thực nhập cảnh) [Copy of passport (included pages: full name, photograph, valid visa)].

Tôi xin đảm bảo lời khai trên đây là đúng sự thật.

I certify that all the information included in this application and attached documents is correct and true.

....., ngày (date) tháng (month) năm (year).....

NGƯỜI LÀM ĐƠN (APPLICANT)

(Ký và ghi rõ họ, tên)

(Signature and Full name)

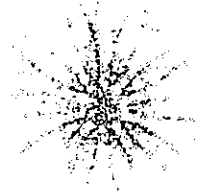
PHỤ LỤC 17
MẪU GIẤY PHÉP LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT
ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

1. Mặt trước:

BỘ GTVT MOT	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc GIẤY PHÉP LÁI XE/ DRIVER'S LICENSE Số/No:
Ảnh chân dung 25mm x 30mm (in màu trực tiếp)	Họ tên/Full Name Ngày Sinh/Date of Birth Quốc tịch/Nationality Nơi cư trú/Address ngày/date tháng/month năm/year

2. Mặt sau:

Hạng/Class	Chữ ký/Signature
Cơ giới trị đến/Type	Ngày trúng tuyển Begin on date
CÁC LOẠI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ ĐƯỢC ĐIỀU KHIỂN CLASSIFICATION OF MOTOR VEHICLES	



AA00000000

In từng hạng giấy phép lái xe cơ giới đường bộ mà người lái xe được phép điều khiển (hiển thị bằng tiếng Việt và tiếng Anh); đối với hạng giấy phép lái xe số tự động thì bổ sung là hạng B1- chỉ được phép điều khiển xe số tự động; đối với hạng giấy phép lái xe B1 cấp cho người khuyết tật ghi rõ “để điều khiển ô tô chuyên dùng cho người khuyết tật”.

3. Quy cách:

- Kích thước: 85,6 x 53,98 x 0,76 mm (theo Tiêu chuẩn ICAO loại ID-1);
- Tiêu đề "GIẤY PHÉP LÁI XE/ DRIVER'S LICENSE", "CÁC LOẠI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ ĐƯỢC ĐIỀU KHIỂN", chữ "Số/No." và "Ngày trúng tuyển" có màu đỏ, các chữ khác in màu đen;
- Ảnh của người lái xe được in trực tiếp trên giấy phép lái xe;
- Có lớp màng phủ bảo an trên hai mặt của giấy phép lái xe;
- Phôi được làm bằng vật liệu PET. hoặc vật liệu có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương, có hoa văn màu vàng rom và các ký hiệu bảo mật.